TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ÂN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày: 18-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Trần Quý Hòa**

- Ông **Phạm Minh Tấn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Xuân Chiến** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Lành** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 24/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2018/QĐXXST-HS ngày 02/10/2018 đối với bị cáo:

1. Đinh Văn G (tên gọi khác Bá B), sinh năm 1984 tại An Lão, Bình Định; Nơi cư trú: Thôn T , xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: H’rê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn R và bà Đinh Thị T (chết); vợ: sống chung như vợ chồng với Đinh Thị C (là bị cáo trong cùng vụ án); con: 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại; có mặt.

2. Đinh Thị C (tên gọi khác Mí N), sinh năm 1980 tại Hoài Ân, Bình Định; Nơi cư trú: Thôn T , xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Ba na; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh A Đ và bà Đinh Thị N (chết);

chồng: sống chung như vợ chồng với Đinh Văn G (là bị cáo trong cùng vụ án); con: 04 đứa, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại; có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo*: Ông **Phạm Minh V** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, có mặt.

- *Bị hại:* **Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân.**
Địa chỉ: Số 7 đường Phạm Văn Đ , thị trấn T, huyện Hoài Ân, Bình Định.
Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Văn B** - Giám đốc, có mặt

- *Người làm chứng:* Anh **Nguyễn T** , sinh năm 1977
Nơi cư trú: thôn Hội N , xã H, huyện Hoài Ân, Bình Định, vắng mặt.

- *Cơ quan bảo vệ rừng:* **Hạt kiểm lâm huyện Hoài Ân**
Địa chỉ: 129 đường Nguyễn Tất T , thị trấn T, huyện Hoài Ân, Bình Định.
Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn H** - Hạt trưởng, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau: Vào tháng 6/2017 Đinh Văn G rủ Đinh Thị C (hai người sống chung như vợ chồng) đến khu vực rừng phòng hộ tại khoảnh 2, tiểu khu 116 thuộc địa phận xã H, huyện Hoài Ân chặt phá rừng để trồng keo nguyên liệu giấy. Đây là diện tích rừng phòng hộ do Ban quản lý rừng phòng hộ Hoài Ân quản lý, đã hợp đồng giao khoán cho ông Nguyễn T ở Thôn Hội N , xã H, huyện Hoài Ân quản lý, bảo vệ. G và C đã dùng rựa, rìu, cưa máy cầm tay chặt phá trong thời gian 07 ngày; sau khi chặt phá cây rừng, chờ cho cây khô, đốt dọn thì bị cơ quan chức năng phát hiện nên G và C không tiến hành canh tác cho đến nay.

Theo Thông báo số 69/TB-TTQH ngày 29/3/2018 của Trung tâm quy hoạch nông nghiệp nông thôn thộc Sở NN và PTNT tỉnh Bình Định thì thiệt hại về rừng do Đinh Văn G và Đinh Thị C gây ra được xác định: Địa điểm bị thiệt hại lô 2.2 thuộc lô 2; khoảnh 2; tiểu khu 116, xã H, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; diện tích rừng bị thiệt hại 12.245m^2; loại rừng bị thiệt hại là rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh, có trạng thái rừng nghèo, thuộc quy hoạch chức năng rừng phòng hộ; trữ lượng rừng bị thiệt hại là: 14,1m^3 gỗ. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Hoài Ân ngày 20/6/2018 thì trữ lượng gỗ rừng bị thiệt hại có giá trị là 10.701.900,đ (mười triệu bảy trăm lẻ một ngàn chín trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-HA ngày 20/8/2018 của VKSND huyện Hoài Ân đã truy tố Đinh Văn G và Đinh Thị C ra trước TAND huyện Hoài Ân để xét xử về tội: "Hủy hoại rừng" theo điểm c khoản 3 Điều 243 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Hoài Ân thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố, phần tranh luận và luận tội KSV kết luận: Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa Đinh Văn G và Đinh Thị C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên VKS kết luận các bị cáo phạm tội tội "Hủy hoại rừng" theo điểm c khoản 3 Điều 243 của Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo là người dân tộc tiểu số nên nhận thức về mặt pháp luật có phần bị hạn chế; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo còn nuôi con nhỏ nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 3 Điều 243; điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Đinh Văn G có mức án từ 03 đến 04 năm tù; đối với bị cáo Đinh Thị C cần áp dụng Điều 65 của BLHS, xử phạt bị cáo C 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 của BLHS, Điều 589 BLDS buộc Đinh Văn G và Đinh Thị C liên đới bồi thường thiệt hại đã gây ra là 10.701.900,đ cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện hoài Ân. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 cái rựa (như biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật ngày 15/6/2018 của Công an huyện Hoài Ân).

Trợ giúp viên pháp lý, ông Phạm Minh V bào chữa cho các cáo: Nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của đại diện VKSND huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo về tội "Hủy hoại rừng" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 3 Điều 243, điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của BLHS, xử phạt bị cáo Đinh Văn G 03 năm tù, áp dụng thêm Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Đinh Thị C 03 năm tù, nhưng cho hai bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của bị hại: Nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện VKS và người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Tòa án xét xử đúng pháp luật; về bồi thường thiệt hại: Yêu cầu các bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra để đầu tư tái thiết lại rừng đã bị tàn phá.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, mong sự khoan hồng của pháp luật, xin được hưởng án treo để có điều kiện nuôi con và khắc phục hậu quả.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở

xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Ân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Đinh Văn G và Đinh Thị C đã có hành vi dùng rựa, rìu, cưa máy cầm tay phát rừng làm rẫy trong khu vực rừng phòng hộ tại lô 2.2 thuộc lô số 2, khoảnh 2, tiểu khu 116, xã H, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, với diện tích 12.245m^2, gây thiệt hại về trữ lượng rừng là 14,1m^3 gỗ, giá trị gỗ bị thiệt hại là 10.701.900,đ (mười triệu bảy trăm lẻ một ngàn chín trăm đồng). Do đó có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã phạm tội "Hủy hoại rừng" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 243 BLHS năm 2015 như cáo trạng của VKSND huyện Hoài Ân đã truy tố là phù hợp.

[3]. Hành vi phạm tội của Đinh Văn G và Đinh Thị C là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật của các bị cáo, nên mặc dù biết rõ việc phát, đốt rừng phòng hộ để làm nương rẫy mà không được các cấp có thẩm quyền cho phép là trái pháp luật, nhưng các bị cáo đã dùng rựa, cưa máy cầm tay, chặt phá cây rừng trong thời gian 7 ngày để lấy đất làm rẫy, gây thiệt hại cho khu vực rừng phòng hộ, gây ảnh hưởng đến môi trường, môi sinh cho cộng đồng. Hành vi của từng bị cáo thể hiện cụ thể như sau:

[3.1]. Đối với bị cáo Đinh Văn G là người khởi xướng việc phá rừng làm rẫy, nên đã rủ Đinh Thị C cùng vào khu vực rừng phòng hộ thuộc tiểu khu 116 tại xã H để phát rừng với mục đích làm rẫy trồng keo nguyên liệu giấy. Bị cáo G đã dùng rìu, cưa máy cầm tay để chặt phá nhiều cây gỗ tự nhiên; đây là khu vực rừng phòng hộ được nhà nước khoanh nuôi, bảo vệ. Diện tích rừng bị hủy hoại là 12.245m^2, gây thiệt hại về giá trị vật chất là 10.701.900đ, nên bị cáo phạm tội quy định Đều 243 của Bộ luật hình sự. Hành vi dùng rìu, cưa máy chặt phá rừng phòng hộ không những gây thiệt hại về tài nguyên rừng, mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường, môi sinh; gián tiếp làm cho khu vực rừng phòng hộ bị xói mòn, ảnh hưởng đến đời sống chung của cộng đồng dân cư; với hành vi của bị cáo, cần lên một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Nhưng xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở địa bàn có điều

kiện kinh tế - xã hội đặt biệt khó khăn, trình độ nhận thức về pháp luật còn lạc hậu; sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; điều kiện kinh tế khó khăn thuộc diện hộ nghèo, bị cáo còn nuôi con nhỏ nên cũng cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo xử bị cáo có mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ giáo dục bị cáo.

[3.2]. Đối với bị cáo Đinh Thị C là người được bị cáo Đinh Văn G rủ rê thực hiện hành vi hủy hoại rừng, bị cáo đã dùng rựa giúp sức cho bị cáo G phát dọn những cây chồi nhỏ, lau lách để bị cáo G chặt phá những cây gỗ lớn trên diện tích 12.245m^2, gây thiệt hại cho tài nguyên rừng do nhà nước khoanh nuôi, bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự xã hội trên địa bàn. Do vậy bị cáo đã phạm tội "Hủy hoại rừng" theo qui định tại Điều 243 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo cũng cần tuyên một mức án tương xứng để giáo dục bị cáo, nhưng xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở địa bàn xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặt biệt khó khăn, trình độ nhận thức về pháp luật còn hạn chế; sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; điều kiện kinh tế khó khăn thuộc diện hộ nghèo, bị cáo C và bị cáo G tuy chưa đăng ký kết hôn nhưng đã sống chung như vợ chồng, còn nuôi con nhỏ nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm m, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo có mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định nên cần áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 48 của BLHS; Điều 584, 585, 589 của BLDS cần buộc các bị cáo Đinh Văn G và Đinh Thị C phải liên đới bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài nguyên rừng cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân để đầu tư tái thiết lại rừng là: 10.701.900,đ (Mười triệu bảy trăm lẻ một ngàn chín trăm đồng).

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy cái rựa dài 59cm (như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 15/6/2018 của Công an huyện Hoài Ân).

[6] Về án phí: Theo quy định của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án; các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Đinh Văn G , Đinh Thị C** phạm tội "Hủy hoại rừng".

* Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 243, điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015;

Phạt bị cáo **Đinh Văn G 03** (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

* Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 243, điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015;

Phạt bị cáo **Đinh Thị 03** (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05** (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Thị C cho UBND xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định theo giỏi, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

* *Về bồi thường thiệt hại:* Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 584, 585, 589 của BLDS,

Buộc bị cáo Đinh Văn G , Đinh Thị C phải liên đới bồi thường cho Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Hoài Ân là 10.701.900,đ *(mười triệu, bảy trăm lẻ một ngàn chín trăm đồng)*.

Với khoản tiền đã tuyên trên, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành mà người phải thi hành án không chịu thi hành thì phải chịu thêm một khoản lãi theo lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với khoản tiền chậm thi hành.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy 01 cái rựa dài 59cm (Như biên bản tạm giữ ngày 15/6/2018 của Công an huyện Hoài Ân)

* *Về án phí:* Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH K14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 thì các bị cáo được miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự.

* *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được qui định theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6 điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS CA huyện Hoài Ân;
- Bị cáo; bị hại, Người bào chữa;
- UBND xã M;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Tâm